

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ  
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Bản án số: 93/2023/HS-ST*

*Ngày 14 - 9 - 2023*

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Chí Trung và bà Nguyễn Thị Chương.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Bùi Thị Thu Ngân - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên toà số 85/TB-TA ngày 11/9/2023, đối với bị cáo:

Phạm Xuân H, sinh năm 1987 tại Hà Nam; tên gọi khác: không; nơi ĐKNKTT: Tổ A, phường H, thành phố P, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: Tổ H, phường Q, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H2; vợ: Trần Thị H3, sinh năm 1986 (đã ly hôn), con: Có 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09/4/2010, Công an phường H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 150.000đồng về hành vi: “Dùng thủ đoạn gian dối, bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản”; Ngày 03/5/2012, Công an phường M ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Ngày 07/9/2018 Công an thành phố P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Ngày 07/01/2019, Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý xử phạt 24 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Chấp hành xong ngày 17/5/2020). Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/6/2023 đến ngày 29/6/2023 chuyển tạm giam đến nay; Có mặt.

\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1965. Địa chỉ: Tổ A, phường H, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

\* Người làm chứng: Anh Lê Tiến H, sinh năm 1987; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 23 tháng 6 năm 2023, Phạm Xuân H điều khiển xe mô tô BKS 90B2-255.07 từ nhà đến gần cầu C thuộc tổ dân phố T, phường C, thành phố P để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi H gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi không quen biết. H nhờ người này mua hộ 3.000.000đ ma túy. Người đàn ông đồng ý rồi cầm tiền H đưa đi mua ma túy. Khoảng 15 phút sau người này quay lại đưa cho H 01 túi nilon màu xanh có kẹp nhựa viền màu đỏ. Biết là ma túy H cầm lấy cất vào túi quần bên phải phía trước rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Trên đường đi về nhà thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Phủ Lý phát hiện nghi vấn, kiểm tra, bắt quả tang.

\* Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: 01 túi nilon màu xanh có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong chứa 100 viên nén hình tròn màu đỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen được niêm phong, trong phong bì ký hiệu QT02; 01 xe mô tô BKS 90B2-522.07.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Xuân H ở tại tổ H, phường Q, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét đã phát hiện thu giữ 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong chứa 01 viên nén hình tròn màu đỏ (nghi ma túy) được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX01, 01 căn cước công dân mang tên Phạm Xuân H.

Tại bản kết luận giám định số 386/KL-KTHS ngày 28/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 10,154 gam loại Methamphetamine”.

Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,101 gam loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKS-PL ngày 22/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Phạm Xuân H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Phạm Xuân H theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến thay đổi. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Phạm Xuân H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù được trừ thời hạn đã tạm giữ tạm giam, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và thực hiện quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy Methamphetamine cùng bao gói hoàn trả sau giám định; trả lại cho bà Nguyễn Thị H2 chiếc xe mô tô BKS 90B2-522.07; giao cơ quan có thẩm quyền theo Luật căn cước công dân tạm giữ căn cước công dân và trả lại bị cáo khi chấp hành xong án phạt tù.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản cáo trạng đã mô tả, không tranh luận, bào chữa và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình, xã hội và xin miễn phạt tiền bổ sung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến phản đối hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ là hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt và người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt và công bố lời khai theo quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, bản kết luận của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ buộc tội kết luận:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23/6/2023, tại tổ H, phường Q, thành phố P, tỉnh Hà Nam, Phạm Xuân H đang cất giữ trái phép khối lượng 10,154 gam ma túy, loại Methamphetamine tại túi quần bên phải phía trước H đang mặc với mục đích để sử dụng thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Phủ Lý phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra, quá trình khám xét khẩn cấp phát hiện Hồng còn thực hiện hành vi cất dấu trái phép 0,101 gam ma túy, loại Methamphetamine tại ngăn kéo bàn trong phòng ngủ của H. Hành vi nêu trên của Phạm Xuân H đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Quan điểm truy tố và luận tội của

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[4] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu đã 03 lần bị xử phạt vi phạm hành chính trong đó có 02 lần liên quan đến ma túy. Năm 2019 bị Tòa án tuyên phạt 24 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Phủ Lý, là nguyên nhân trực tiếp phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm nguy hiểm khác gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cần tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng không có mục đích trục lợi, không có tài sản, thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với toàn bộ số ma túy Methamphetamine thu giữ khi bắt quả tang cũng như khi khám xét tại nơi ở cùng bao gói có trong phong bì niêm phong hoàn trả sau giám định là vật cấm lưu hành không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với căn cước công dân số 011093004756 mang tên Phạm Xuân H là giấy tờ tùy thân của bị cáo cần trả bị cáo nhưng theo Luật Căn cước công dân cần giao cơ quan có thẩm quyền tạm giữ căn cước công dân và trả lại bị cáo khi chấp hành xong án phạt tù.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đỏ biển kiểm soát số 90B2-522.07, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị H2. H lấy xe của bà H2 đi mua ma túy không nói cho bà H2 biết sử dụng chiếc xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội. Nay bà H2 xin lại xe để sử dụng, nên cần trả lại xe cho bà H2.

[7] Các vấn đề khác của vụ án:

Về nguồn gốc ma túy thu giữ khi khám xét tại nhà Phạm Xuân H: Bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên, tuổi, địa chỉ người này vào cuối tháng 5/2023. Số ma túy thu giữ khi bắt quả tang vào ngày 23/6/2023, H khai mua của người đàn ông khoảng 50 tuổi, cũng không biết nhân thân, lai lịch của người này. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được. Ngoài lời khai của H không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm b, g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 của BLHS.

Căn cứ các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 6 năm 2023.

2/ Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong số 386/KTHS mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01” và “Mẫu vật hoàn trả KX01”. Tại mép dán mặt sau có 02 (hai) chữ ký, 01 (một) chữ ký đóng dấu chức danh Giám định viên Nguyễn Thị Lan H, 01 (một) chữ ký ghi rõ họ tên Vũ Hồng C; 03 (ba) dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Trả lại bị cáo căn cước công dân số 011093004756 mang tên Phạm Xuân H là giấy tờ tùy thân của bị cáo nhưng theo Luật Căn cước công dân cần giao cơ quan có thẩm quyền tạm giữ căn cước công dân và trả lại bị cáo khi chấp hành xong án phạt tù.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị H2 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đỏ biển kiểm soát số 90B2-522.07.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 24/8/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý).

3/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Xuân H phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND Tối Cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA TP Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có QL NV liên quan;;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XU SƠ THAM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

( đã ký tên và đóng dấu)

**Nguyễn Thị Mai Oanh**